TÓM TẮT CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ CỦA TW, CỦA TỈNH YÊN BÁI HỖ TRỢ CHO CÁC DOANH NGHIỆP, HTX BỊ ẢNH HƯỞNG CỦA DỊCH COVID-19 TẠI ĐÂY

CÁC CHÍNH SÁCH CỦA TRUNG ƯƠNG

1. Nhóm chính sách về tín dụng

| Số Văn bản | Cơ quan ban hành | Trích yếu | Tệp đính kèm |
|---------------------------------|---------------------|--|-----------------|
| Nghị quyết số 42/NQ-CP | Chính phủ | Về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 | NQ42 |
| Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg | Chính phủ | Về thực hiện chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 | <u>QÐ15</u> |
| Thông tư 01/2020/TT-NHNN | NHNN Việt Nam | Về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng do dịch Covid – 19 | <u>TT01</u> |
| Quyết định số 420/QĐ-NHNN | NHNN Việt Nam | Về mức lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng đồng Việt Nam của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng để đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ một số lĩnh vực, ngành kinh tế theo quy định tại Thông tư 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016. | <u>Q</u> Đ420 |

2. Nhóm chính sách về thuế

| Số Văn bản | | Cơ quan ban hành | Trích yếu | Tệp đính kèm | |
|-----------------|-----------------|---------------------|---------------------------|---|--------------|
| Nghị 41/202 | định 0/NĐ-CP | số | Chính phủ | Về gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất; | <u>NÐ41</u> |
| Quyết 155/QE | định D-BTC | số | Bộ trưởng Bộ Tài chính | Về việc ban hành danh mục các mặt hàng được miễn thuế nhập khẩu do chủng mới của virus corona gây ra; | <u>QĐ155</u> |
| Văn 897/TC | bản CT-QLN | số | Tổng Cục thuế | Gia hạn nộp thuế, miễn tiền chậm nộp do ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19; | <u>VB897</u> |
| Văn 864/TC | bản CHQ-TXNI | số K | Tổng cục Hải quan | Về việc thực hiện miễn thuế theo Quyết định số 155/QĐ-BTC. | <u>VB864</u> |

3. Nhóm chính sách về đất đai

| Số Văn bản | Cơ quan ban hành | Trích yếu | Tệp đính kèm |
|-------------------------------|---------------------|--|-----------------|
| Nghị định số 41/2020/NĐ-CP | Chính phủ | Về gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất. | <u>NĐ41</u> |

4. Nhóm chính sách về bảo hiểm xã hội, lao động việc làm

| Số Văn bản | | Cơ quan ban hành | Trích yếu | Tệp đính kèm |
|--------------------------------|----|---|--|-----------------|
| Nghị quyết 42/NQ-CP | số | Chính phủ | Về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid; | <u>NQ42</u> |
| Văn bản 797/LĐTBXH- BHXH | số | Bộ lao động TBXH | Về việc hướng dẫn tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất đối với doanh nghiệp gặp khó khăn do dịch Covid-19; | <u>VB797</u> |
| Văn bản 860/BHXH-BT | số | Bảo hiểm xã hội Việt Nam | Về việc tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất đối với doanh nghiệp gặp khó khăn do dịch Covid- 19 | <u>VB860</u> |
| Văn bản 245/TLĐ | số | Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam | Về việc lùi thời điểm đóng kinh phí công đoàn đối với doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. | <u>VB245</u> |

5. Nhóm chính sách về hỗ trợ sản xuất kinh doanh khác

| Số Văn bản | Cơ quan ban hành | Trích yếu | Tệp đính kèm |
|------------------------------|---------------------|---|-----------------|
| Thông tư 293/2016/TT- BTC | Bộ Tài chính | Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, miễn, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ; | <u>TT293</u> |
| Công văn số 2698/BCT-ĐTĐL | Bộ Công Thương | Về việc hỗ trợ giảm giá điện, giảm tiền điện cho các khách hàng sử dụng điện bị ảnh hưởng dịch Covid- 19. | <u>CV2698</u> |

CÁC CHÍNH SÁCH CỦA TỈNH YÊN BÁI

1. Chính sách của tỉnh hỗ trợ cho doanh nghiệp, hợp tác xã do ảnh hưởng của dịch Covid-19

| Số Văn b | ản | Cơ quan ban hành | Trích yếu | Tệp đính kèm |
|--------------|-------|---------------------|--|-----------------|
| Nghị | quyết | Hội đồng | Chính sách đặc thù hỗ trợ sản xuất nông nghiệp | NO12 |
| 13/2020/NQ-I | HĐND | nhân dân tỉnh | năm 2020 để ứng phó với dịch bệnh Covid - 19 | <u>NQ13</u> |

2. Chính sách của tỉnh hỗ trơ sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp, hợp tác xã

| Số Và | án bản | Cơ quan ban hành | Trích yếu | Tệp đính kèm |
|----------|---------|---------------------|--|-----------------|
| Nghị | quyết | Hội đồng | Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa | NQ09 |
| 09/2020/ | NQ-HĐND | nhân dân tỉnh | bàn tỉnh Yên Bái giai đoạn 2020 - 2025 | <u>11Q09</u> |

| Nghị quyết 14/2017/NQ-HĐND | Hội đồng nhân dân tỉnh | Chính sách khuyến khích đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ, du lịch, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Yên Bái giai đoạn 2017- 2020 | <u>NQ14</u> |
|----------------------------------|---------------------------|--|-------------|
| Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND | Hội đồng nhân dân tỉnh | Chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ hợp tác thực hiện theo quy định | <u>NQ09</u> |
| Hướng dẫn số 01/HD-UBND | Ủy ban nhân dân tỉnh | Về thực hiện Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 14/4/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành một số chính sách đặc thù hỗ trợ sản xuất nông nghiệp năm 2020 để ứng phó với dịch bệnh Covid-19 | <u>HD01</u> |